

Số: 162/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Ba, ngày 10 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 232/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2020 về việc “*Hôn nhân và gia đình*” giữa;

Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Ngọc B** - Sinh năm 1975

Nơi cư trú: Khu 15, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn H** - Sinh năm 1975

Nơi cư trú: Khu 1, xã N, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành*” ngày 02 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong “*Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải*” thành ngày 02 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Ngọc B và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn: Chị Hoàng Thị Ngọc B được quyền trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Bích N; sinh ngày 13/10/2016 (hiện nay con chung đang ở với chị B tại khu 15, xã H, huyện T). Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 1.000.000.đ (một triệu đồng một tháng), thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 12/2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và các vấn đề khác không có nên Tòa án không giải quyết.

- Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc B nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Nguyễn Văn H phải nộp 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí của người có nghĩa cấp dưỡng.

Xác nhận chị Hoàng Thị Ngọc B đã nộp 300.000.đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Ba theo “*Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án*” số: AA/2020/0001576 ngày 10 tháng 11 năm 2020. Hoàn trả lại cho chị Bích số tiền 150.000.đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện, tỉnh;
- UBND xã N;
- Các đương sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu hồ sơ, án văn

THẨM PHÁN

Tạ Hồng Tuấn